|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **XÃ SƠN LĨNH**Số: 01/ĐA-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Sơn Lĩnh, ngày 06 tháng 01 năm 2023*  |

**ĐỀ ÁN
“Tích tụ, tập trung đất nông nghiệp trên địa bàn xã Sơn Lĩnh**

 **Giai đoạn 2022 - 2025 và những năm tiếp theo”**

**I. Thông tin chung về Đề án:**

1. Tên đề án: Đề án tích tụ, tập trung đất nông nghiệp trên địa bàn xã Sơn Lĩnh giai đoạn 2022 - 2025 và những năm tiếp theo.

2. Cơ quan xây dựng và thực hiện Đề án:

- Cơ quan chủ trì xây dựng Đề án: UBND xã Sơn Lĩnh

- Cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện Đề án: Ủy ban nhân dân xã Sơn Lĩnh

3. Cơ quan chỉ đạo thực hiện Đề án: Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn.

4. Cơ quan phê duyệt Đề án: UBND huyện Hương Sơn (sau khi Đề án được HĐND xã thông qua).

**II. Nội dung Đề án:**

***1. Căn cứ pháp lý:***

Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, tích tụ ruộng đất gắn với xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo

Nghị quyết số 51/2021/NQ- HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về quy định chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022- 2025;

Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 25/7/2022 của UBND huyện Hương Sơn về thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh.

***2. Thực trạng đất đai và sản xuất nông nghiệp của xã***

***2.1. Thực trạng phát triển sản xuất nông nghiệp của xã***

*\* Trồng trọt:*

+ Về tình hình sản xuất trồng trọt:

- Cây lúa: Diện tích gieo trồng 96,46 ha,đạt 100% kế hoạch; năng suất 43,75 tạ/ha; sản lượng 38 tấn.

 - Cây Ngô: Tổng diện tích gieo trỉa 73,3 ha; trong đó diện tích lấy thân lá 18,8 ha; diện tích lấy bắp 54,5 ha, năng suất bình quân 46 tạ/ha; sản lượng 250,24 tấn, tăng 51,44 tấn so với cùng kỳ năm 2020.

 - Cây Lạc: Diện tích gieo trỉa 25,5 ha, đạt 85 % kế hoạch; năng suất 28 tạ/ha; sản lượng 71,4 tấn, tăng 21,4 tấn so với cùng kỳ năm 2020.

 - Rau các loại: Diện tích 10 ha, năng suất 50 tạ/ha, sản lượng 50 tấn.

Về cây ăn quả: toàn xã chăm sóc 30 ha cây ăn quả đã trồng, cho thu hoạch 15 ha, năng suất bình quân 57,76 tạ/ha, chủ yếu là các loại cây ăn quả như cam bù, bưởi các loại… và các loại cây ăn quả khác. Đối với cây cam tập trung chủ yếu ở một số vườn đồi thôn 5,6,4 còn cây bưởi trồng rải rác ở các vườn hộ trong toàn xã.

 - Cây chè: Đến thời điểm hiện này toàn xã có 15,2 ha chè, trong đó diện tích cho thu nhập 13,5 ha, ước tính bước đầu cho thu nhập trên 8 triệu đồng/ha/1 tháng.

+ Về sản phẩm chủ lực trong lĩnh vực trồng trọt: Tại xã Sơn Lĩnh tập trung ở cây Chè công nghiệp. Hiện nay toàn xã có 15,2 ha chè tập trung chủ yếu tại thôn 5, 6,7.

Đối với sản phẩm chè liên kết tiêu thụ với HTX trồng rừng trồng chè Sơn Tây.

+ Về hình thức tổ chức sản xuất: Đối với các hộ gia đình sản xuất cây nông nghiệp hàng năm chủ yếu sản xuất nhỏ lẻ chưa liên kết; Còn đối với cây chè liên kết với Xí nghiệp chè Tây Sơn.

+ Đánh giá hiệu quả kinh tế: Về lĩnh vực trồng trọt tại xã cơ bản phát huy được hiệu quả kinh tế cây trồng hàng năm lúa, ngô cung ứng lương thực cho nhân dân, cung cấp thức ăn chăn nuôi trâu bò, hươu…, cây ăn quả bước đầu cho hiệu quả nhìn thấy rõ ở cây bưởi cho sản phẩm khá chất lượng, năng suất khá; đặc biệt là cây chè không những tạo công ăn việc làm cho con em trong xã mà còn mang lại thu nhập cho nhân dân.

*\* Chăn nuôi*

 + Tình hình sản xuất chăn nuôi:

Tổng đàn Trâu, Bò: 1.350/1.350 con, đạt 100% kế hoạch; tăng 74 con so với cùng kỳ năm 2020. Tổng đàn Lợn: 540/500 con, đạt 108% kế hoạch; tăng 174 con so với cùng kỳ năm 2020. Tổng đàn Hươu: 1248/1200 con, đạt 104% kế hoạch; tăng 98 con so với cùng kỳ năm 2020. Tổng đàn Dê: 580/500 con, đạt 116% kế hoạch; tăng 30 con so với cùng kỳ năm 2020. Tổng đàn Gia Cầm: 18.500/18.000 con, đạt 102% kế hoạch tăng 500 con so với cùng kỳ năm 2020

- Sản phẩm chủ lực: Đố với địa bàn Sơn Lĩnh chủ yếu đồi núi nên xác định lấy đàn Hươu làm sản phẩm chủ lực.

- Các mô hình: Trong lĩnh vực chăn nuôi trên địa bàn xã hình thành 1 mô hình chăn nuôi lợn quy mô dưới 500 con và một mô hình trồng cây dược liệu hoạt động hiệu quả mang lại thu nhập cho gia đình và góp phần phát triển kinh tế địa phương.

- Nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã chủ yếu là nhỏ lẻ trong nhân dân với diện tích nuôi trồng là 8,4 ha tập trung ở các thôn 1,2,3,5,6 tập trung ở các hồ tự nhiên sẵn có.

***2.2. Thực trạng quản lý, sử dụng đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã***

- Về thực trạng về diện tích, tình hình biến động đất và hồ sơ địa
chính đất nông nghiệp:

Xã Sơn Lĩnh có tổng diện tích đất tự nhiên 1.880,13 ha, đất nông nghiệp diện tích 1603,68 trong đó: Đất sản xuất nông nghiệp 409,63 ha, đất lâm nghiệp 1.179,59 ha, đất nuôi trồng thủy sản 10,44 ha, đất nông nghiệp khác 4.03 ha. Trong tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp 409,63 ha có 100,45 ha đất trồng lúa nước; 137,35 ha đất trồng cây hàng năm và 171,83 ha đất trồng cây lâu năm.

Về đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã trong những năm gần đây cơ bản ổn định, không có biến động lớn.

- Về thực trạng về giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp và lao động trực tiếp sản xuất nông nghiệp tại các địa phương:

Với tổng diện tích 409,63 ha đất sản xuất nông nghiệp trong đó: 367,42 ha đã giao cho các hộ gia đình cá nhân (96,46 ha đất trồng lúa, 117,84 ha đất trồng cây hàng năm, 152,94 ha đất trồng cây lâu năm); 22,84 ha đất trồng cây hàng năm giao cho cơ quan, đơn vị nhà nước; 19,54 ha đất UBND xã quản lý (2,4 ha đất trồng lúa; 9,16 ha đất trồng cây hàng năm và 11,56 ha đất trồng cây lâu năm).

Hiện nay diện tích đất sản xuất nông nghiệp tại địa phương hầu hết được gieo trồng khép kín diện tích để trồng lúa, ngô, khoai, lạc, chè công nghiệp, tuy nhiên việc sản xuất hầu hết còn manh mún, chưa tập trung, tích tụ sản xuất theo hướng hàng hóa, lao động sản xuất nông nghiệp chủ yếu người trung niên, chưa thu hút được lớp lao động trẻ.

Về thực trạng giao đất sản xuất nông nghiệp cho các hộ gia đình:

Tổng toàn xã có 216 ha đất trồng cây hàng năm được giao 738 hộ sản xuất nông nghiệp với tổng số thửa là 4512 thửa, bình quân 6,3 thửa/hộ và 2932 m2/hộ. Nhìn chung ruộng đất còn manh mún, số thửa trên hộ còn nhiều, các xứ đồng phân bố rải rác do địa hình phức tạp và chất lượng ruộng đất không đồng đều.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thôn** | **Số hộ được giao đất SXNN (Hộ)** | **Số thửa đất SXNN được giao (thửa)** | **Bình quân số thửa/hộ** | **Diện tích đất SXNN được giao (m2)** | **Bình quân diện tích đất SXNN/hộ (m2/hộ)** | **Tổng số xứ đồng** | **Số hộ có DT SX NN >2 ha** | **Ghi chú** |
| 1 | Thôn 1 | 91 | 547 | 6 | 179161 | 1968.802 | 11 | 0 |   |
| 2 | Thôn 2 | 91 | 770 | 8 | 377758.8 | 4151.196 | 19 | 0 |   |
| 3 | Thôn 3 | 85 | 543 | 6 | 364281.7 | 4285.667 | 27 | 0 |   |
| 4 | Thôn 4 | 89 | 567 | 6 | 273117.7 | 3068.738 | 27 | 0 |   |
| 5 | Thôn 5 | 96 | 656 | 7 | 261998.7 | 2729.153 | 23 | 0 |   |
| 6 | Thôn 6 | 132 | 777 | 6 | 243426.9 | 1844.143 | 17 | 0 |   |
| 7 | Thôn 7 | 154 | 652 | 4 | 464110.2 | 3013.703 | 15 | 0 |   |
| **Tổng** | **738** | **4512** | **44.185** | **2163855** | **21061.4** | **139** | **0** |  |

- Về quỹ đất công ích (đất 5%), quỹ đất hoang bằng chưa giao, chưa cho thuê do UBND xã quản lý, sử dụng.

Toàn xã có 19,54 ha đất sản xuất nông nghiệp UBND xã quản lỷ, trong đó quy hoạch 3 vùng đất sản xuất công ích tại thôn 5, 6 và thôn 7; Hiện nay một số diện tích đã cho thuê để sản xuất chè công nghiệp như vùng thôn 5,6. Vùng đồng Dằm thôn 7 với 1,2 ha chưa bố trí thầu.

- Về kết quả, tình hình thực hiện tích tụ, tập trung đất và các chủ trương về chuyển đổi ruộng đất thời gian qua trên địa bàn xã.

Trong thời gian qua việc sản xuất nông nghiệp của nhân dân còn manh mún, chưa tập trung, tích tụ ruộng đất được hiệu quả.

***2.3. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện tích tụ, tập trung đất đai.***

a) Thuận lợi.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của cấp trên: Đảng bộ Tỉnh Hà Tĩnh có Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, tích tụ ruộng đất gắn với xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo; UBND huyện Hương Sơn xây dựng kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 25/7/2022 về thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy.

- Các cấp có thẩm quyền có chính sách hỗ trợ trong thực hiện tích tụ, tập trung ruộng đất như Nghị quyết 51 của HĐND tỉnh, Nghị quyết 23 của HĐND huyện.

- Trên địa bàn xã đã có một số mô hình được hình thành từ tích tụ, tập trung ruộng đất nên thuận lợi trong công tác vận động nhân dân tích tụ, tập trung ruộng đất trong thời gian tới;

b) Khó khăn.

- Xã các cánh đồng trên địa bàn không bằng phẳng, ruộng đất phân bố mạnh mún, bậc thang theo địa hình nên việc tích tụ, tập trung ruộng đất khó khăn;

- Nhân dân sản xuất còn mang nặng tập quán truyền thống, còn phân tán, quy mô nhỏ, năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh thấp, sản phẩm hàng hóa chưa nhiều. Mô hình sản xuất theo hướng liên doanh, liên kết đã hình thành nhưng hiệu quả chưa cao, chưa rõ nét. Liên kết vùng sản xuất hàng hóa còn hạn chế.

- Ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất chưa đáp ứng yêu cầu ; hiệu quả các mô hình sản xuất được cải thiện nhưng chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; chưa chủ động được một số loại giống có chất lượng cao, có khả năng chống chịu sâu bệnh còn thấp.

- Đầu tư lĩnh vực nông nghiệp rủi ro cao nên khó thú hút các Doanh nghiệp, HTX, THT liên kết phát triển sản xuất theo hướng liên kết theo chuỗi giá trị.

- Thu nhập của người dân trong sản xuất nông nghiệp còn thấp , giá cả vật tư, nhân công còn cao, trong khi đó thị trường nông sản không ổn định, việc bao tiêu nông sản phụ thuộc vào thương lái, dẫn tới tình trạng bị ép giá.

***3. Mục tiêu, các hình thức tích tụ, tập trung đất đai***

3.1. Mục tiêu, chỉ tiêu:

Chuyển đổi, tích tụ, tập trung bao nhiêu diện tích, trong đó giai đoạn 2022 - 2025: 30 ha; giai đoạn 2026 - 2030: 40 ha.

Xác định chuyển đổi theo mô hình.

a) Hộ gia đình từ 2 ha trở lên: 01 mô hình/2 ha tại khu vực Dằm.

b) Doanh nghiệp, HTX từ 30 ha trở lên:

c) Chuyển đổi theo vùng, xứ đồng, theo thôn xóm, toàn xã có 139 xứ đồng với diện tích 216,3 ha giao cho 738 hộ. Diện tích các xứ đồng nhỏ, manh mún, chênh lệc giữa các thửa là khá lớn nên rất khó trong việc dồn điền đổi thửa. Mục tiêu tích tụ tại các xứ đồng có diện tích lớn hơn tại 7/7 thôn.

3.2. Các phương thức tích tụ, tập trung đất đai:

a) Hợp tác sản xuất với người có quyền sử dụng đất (góp đất, góp vốn để sản xuất sau đó cùng phân chia lợi nhuận).

b) Thuê lại quyền sử dụng đất nông nghiệp của người đang sử dụng đất.

c) Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp.

d) Phương thức tổng hợp (góp đất, thuê đất, nhận chuyển nhượng…).

Tập trung phương án dồn điền, đổi thửa (quy hoạch, chuyển đổi đất, điều chỉnh lại đất theo vùng, xứ đồng, thôn xóm... từ ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn, mỗi hộ còn từ 01 - 02 thửa/hộ, trong đó 75% - 80% hộ sử dụng 01 thửa).

3.3. Triển khai thực hiện một số mô hình thí điểm tích tụ, tập trung đất đai trên địa bàn xã (theo vùng, xứ đồng, theo thôn xóm…):

Năm 2024 xây dựng một mô hình thí điểm tại Khu vực đất công ích đồng Dằm thôn 7. Hình thức thực hiện: Thu hồi, tạo cánh đồng lớn cho tổ chức, cá nhân nhận thầu sử dụng trồng cây dược liệu.

***4. Tiến độ thực hiện***

+ Năm 2023:

- Năm 2023 xã Sơn Lĩnh phấn đấu về đích xã Nông Thôn Mới nâng cao, bởi vậy UBND xã thành lập Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc thực hiện Đề án tích tụ ruộng đất; Các thôn thành lập tiểu ban chỉ đạo thực hiện Đề án và tổ chức rà soát, tuyên truyền chủ trương chính sách về tập trung, tích tụ ruộng đất cho cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân được biết tạo thiền đề thực hiện năm 2024.

+ Năm 2024:

-Thực hiện mô hình góp QSD đất trồng cây dược liệu tại đồng Dằm thôn 7 và trồng chè tại thôn 5, 6.

Tổ chức thực hiện theo các bước:

Bước 1: Rà soát, quy hoạch vùng đất để xây dựng mô hình;

Bước 2: Làm việc với các hộ dân, tuyên truyền về chủ trương, chính sách và các bước để xây dựng mô hình tập trung tích tụ ruộng đất.

Bước 3: Thành lập Tổ hợp tác, cử người đại diện tổ để xây dựng kế hoạch sản xuất và tính toán các khoản chi phí; Sau khi thống nhất thì làm mặt bằng khu đất xây dựng mô hình (bố trí giao thông, thủy lợi…) đảm bảo hoạt động sản xuất.

Bước 4. Tổ chức thực hiện mô hình

Bước 5: Tổng kết mô hình và đúc rút bài học kinh nghiệm để triển khai các mô hình vào các năm tiếp theo.

- Năm 2025: Chuyển đổi vùng sản xuất tại đơn vị 1,2,6,7 với diện tích 25 ha.

+ Từ năm 2026-2030: Thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất 40 ha với các hình thức tập trung phương án dồn điền, đổi thửa tại 7/7 đơn vị thôn.

***5. Các giải pháp thực hiện Đề án tích tụ, tập trung đất đai.***

5.1. Giải pháp về quy hoạch, san ủi đồng ruộng; xây dựng hệ thống giao thông, thủy lợi, đắp bờ vùng bờ thửa.

- UBND xã rà soát lập quy hoạch các vùng sản xuất theo từng thôn đảm bảo để cơ giới hóa, áp dụng khoa học - kỹ thuật vào trong sản xuất. Doanh nghiệp, hợp tác xã lập quy hoạch chi tiết cho khu vực dự kiến tập trung, tích tụ chuyển đổi ruộng đất.

- Sau công tác quy hoạch bố trí máy móc, phương tiện để mở rộng hệ thống giao thông, thủy lợi đảm bảo cho từng vùng thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất.

5.2. Giải pháp tuyên truyền: Tăng cường các biện pháp tuyên truyền về chủ trương, các cơ chế chính sách thực hiện tích tụ ruộng đất của tỉnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tới doanh nghiệp, người nông dân để người dân hiểu, cùng chung tay, phối hợp thực hiện.

- Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cần quan tâm lãnh đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để các tổ chức, cá nhân thấy những lợi ích của tập trung, tích tụ đất đai; vận động, thu hút đầu tư của doanh nghiệp vào nông nghiệp.

- Tập trung vào các nội dung tuyên truyền: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của xã, huyện; các Nghị quyết, Đề án, Kế hoạch, các chủ trương, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn của tỉnh, huyện; các hình thức tập trung, tích tụ có hiệu quả trên địa bàn huyện, tỉnh; giới thiệu những mô hình, những điển hình thành công để mọi người học tập,...

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền: thông qua hội họp, lồng ghép qua các buổi hội ý, tăng cường tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh, truyền hình huyện và qua loa phát thanh các thôn, cụm dân cư...; Xây dựng các chuyên đề, phóng sự, bài viết,…liên quan đến công tác tập trung, tích tụ ruộng đất, đặc biệt mô hình điển hình có hiệu quả đăng tải lên các phương tiện thông tin đại chúng.

5.3. Giải pháp về cơ chế chính sách:

- Tuyên truyền các chính sách của các cấp như Nghị quyết 51 của HĐND tỉnh và Nghị quyết 23 của HĐND huyện về tập trung, tích tụ ruộng đất.

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã được thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất kết hợp với liên kết với người có đất (thông qua các hình thức thuê đất, góp vốn, chuyển nhượng quyền sử dụng đất,…) để hình thành vùng, trang trại sản xuất, tổ chức lại hình thức sản xuất, áp dụng cơ giới, công nghệ kỹ thuật vào sản xuất nâng cao năng suất, giá trị, hiệu quả sử dụng đất.

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã về trình tự thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, đất đai, xây dựng, vay vốn; hỗ trợ đo đạc, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chỉnh lý hồ sơ kịp thời cho người sử dụng đất sau khi thực hiện chuyển đổi ruộng đất.

- Hỗ trợ các mô hình tập trung, tích tụ ruộng đất về đầu tư cơ sở hạ tầng như giao thông, thủy lợi…

5.4. Giải pháp về kỹ thuật, công nghệ và phát triển sản xuất:

- Gắn thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất với bố trí, phân công lại lao động, chuyển dịch cơ cấu lao động ở khu vực nông thôn, giảm tỷ trọng lao động trong lĩnh vực nông nghiệp, tăng tỷ trọng lao động trong các lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ. Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ tiểu thủ công nghiệp và các ngành nghề nông thôn phát triển, nhất là các nghề truyền thống để giải quyết việc làm cho người lao động. Quan tâm công tác đào tạo nghề, hướng dẫn chuyển đổi nghề cho lao động khu vực nông thôn.

Tuyên truyền vận động người dân “ly nông, không ly hương”, góp vốn bằng quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất tập trung (thu lợi nhuận theo cổ phần), có thời gian sang làm ngành nghề khác.

- Chỉ đạo sản xuất theo hướng tập trung, thông qua các tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện; tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, công nghệ số vào sản xuất nông nghiệp, tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn, nhất là trong công tác giống, quy trình sản xuất, cơ giới hóa và tự động hóa, công nghệ sinh học, bảo quản, chế biến, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, nâng cao sức cạnh tranh và gia tăng giá trị các sản phẩm nông sản của huyện.

Hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm, làm tốt công tác xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, hình thành và phát triển chuỗi liên kết đầu ra sản phẩm nông sản ổn định, bền vững.

***6. Khái toán kinh phí thực hiện Đề án***

6.1. Nguồn kinh phí hỗ trợ của ngân sách tỉnh (thực hiện theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh).

Ngân sách hỗ trợ theo Nghị quyết 51 của HĐND tỉnh: 634 triệu đồng (trong đó hỗ trợ cấp đổi GCNQSD đất 139 triệu đồng (khoảng 500 GCN); hỗ trợ tổ chức cá nhân thuê đất 240 triệu đồng; hỗ trợ tuyên truyền 55 triệu đồng; hỗ trợ nâng cấp cơ sở hạ tầng 200 triệu đồng)

6.2. Nguồn kinh phí hỗ trợ của ngân sách cấp huyện (thực hiện theo Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của HĐND huyện.

Ngân sách hỗ trợ theo Nghị quyết 23 của HĐND huyện: 150 triệu đồng hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện một trong 03 hình thức tích tụ ruộng đất như thuê lại QSD đất, góp vốn bằng QSD đất, nhận chuyển nhượng QSD đất.

6.3. Nguồn kinh phí đầu tư của ngân sách xã.

Ngân sách xã đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ tích tụ ruộng đất dự kiến khoảng 350 triệu đồng.

6.4. Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác (cụ thể vốn huy động).

***7. Tổ chức thực hiện***

7.1. Phương pháp, cách thức triển khai chuyển đổi tích tụ, tập trung ruộng đất theo từng loại mô hình (theo hộ gia đình; HTX, doanh nghiệp; theo thôn xóm, toàn xã).

7.2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã và các ban, ngành liên quan, trong việc tổ chức thực hiện Đề án.

*+ Đối với UBND xã:*

- Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 của Tỉnh ủy, Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 25/7/2022 của UBND huyện Hương Sơn về thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh; Đề án tập trung, tích tụ ruộng đất của UBND xã đến các tổ chức Đảng, chính quyền và toàn thể Nhân dân.

- Chủ động xây dựng Đề án tập trung, tích tụ ruộng đất gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã hàng năm phù hợp với điểu kiện kinh tế - xã hội.

- Thành lập Ban chỉ đạo cấp xã, phân công cụ thể lãnh đạo phụ trách chỉ đạo từng nội dung công việc, bố trí đủ nhân lực, chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện đúng tiến độ đề ra.

- Căn cứ các cơ chế, chính sách của tỉnh, huyện để tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân tổ chức thực hiện. Ngoài ra, hàng năm bố trí nguồn ngân sách để xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp gắn với tập trung, tích tụ ruộng đất.

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan của huyện để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung liên quan về tập trung, tích tụ ruộng đất, hình thành vùng sản xuất quy mô lớn, tăng cường liên kết để nâng cao hiệu quả, giá trị sản xuất trng sản xuất nông nghiệp trên địa bàn.

*+ Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể:*

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ và giải pháp về tập trung, tích tụ ruộng đất.

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhân dân nhằm đổi mới tư duy sản xuất nông nghiệp trong giai đoạn mới, đặc biệt là việc sản xuất phải gắn với thị trường và chế biến để nâng cao giá trị của sản phẩm. Từ đó tăng cường vai trò, trách nhiệm của người dân, các ngành, địa phương về xây dựng nền sản xuất nông nghiệp hàng hóa, thông minh, hiện đại, ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất.

*+ Các thôn:*

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách về tập trung, tích tụ ruộng đất của các cấp, đặc biệt là đề án của UBND xã;

- Mỗi thôn thành lập mỗi Tiểu ban chỉ đạo thực hiện Đề án Tập trung, tích tụ ruộng đất do đồng chí Thôn trưởng làm Tổ trưởng;

- Phối hợp với UBND xã trong công tác quy hoạch, rà soát, làm việc với hộ dân và cả quá trình thực hiện Đề án.

Trên đây là Đề án “Tích tụ, tập trung đất nông nghiệp trên địa bàn xã Sơn Lĩnh Giai đoạn 2022 - 2025 và những năm tiếp theo” đề nghị các đồng chí chỉ đạo, các thôn và các thành phần liên quan nghiêm túc thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***  - Phòng NN & PTNT; - Phòng TN& MT; - TT Đảng uỷ, TT HĐND xã; - Chủ tịch, PCT UBND xã; - Các thành viên BCĐ SX; - 7 đơn vị thôn; - Lưu VP, NN . | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Nguyễn Minh Tuấn**  |